

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI  
VIỆN ĐIỆN

BIÊN BẢN HỌP GIAO BAN

Ngày 02 tháng 05 năm 2016 tại Viện Điện (C1-223)

**Nội dung: Tổng hợp các góp ý về đào tạo tín chỉ**

1. Thành phần:

TS. Nguyễn Huy Phương  
PGS. Nguyễn Thị Lan Hương  
TS. Dương Minh Đức  
TS. Phạm Hùng Phi  
TS. Hoàng Sĩ Hồng  
TS. Bạch Quốc Khánh  
TS. Đỗ Mạnh Cường  
TS. Phùng Anh Tuấn  
TS. Cung Thành Long  
TS. Nguyễn Quốc Cường  
ThS. Chu Đức Việt

2. Thời gian: 14g00- 16g30

3. Nội dung họp:

Sau khi PGS. Nguyễn Thị Lan Hương đọc tổng hợp góp ý về đào tạo tín chỉ

**ĐÀO TẠO TÍN CHỈ- KHÓ KHĂN VÀ THUẬN LỢI**

1. Triển khai thí nghiệm

Đào tạo theo tín chỉ (gọi là học chế tín chỉ) – cấu trúc chương trình được mô đun khóa theo khối kiến thức tạo sự linh hoạt cho người học đây là một xu thế của giáo dục bậc đại học ở trên thế giới. Tuy vậy việc quản lý đào tạo của sinh viên trở nên khó khăn hơn do mỗi sinh viên có thời khóa biểu riêng và việc quản lý lớp học của giáo viên trở nên khó khăn.

Đặc điểm của các bài thí nghiệm này là: sinh viên phải tự đăng ký vào lớp thí nghiệm, từ đó là tiền đề để các em tiếp tục đăng ký vào lớp lý thuyết. Các thí nghiệm thường tránh một số tuần đầu, dẫn đến thời gian để bố trí cho sinh viên bị hẹp lại

Đối với việc triển khai thí nghiệm có các bước sau:

- Sắp xếp lịch TN làm sao cho các khác phần không trùng nhau

- Có được phép miễn thí nghiệm hay không. Đối với Viện điện nhu cầu cho phép SV được miễn thí nghiệm trong thời gian ngắn → về mặt kỹ thuật thực hiện hiện nay chưa quản lý được. Nên có chấm điểm thí nghiệm dưới hình thức điểm là qua hay không hoặc tùy theo đặc thù.
- Khó khăn cho giáo viên hướng dẫn: Nếu xếp quá nhiều thì sẽ xảy tình trạng có nhóm thí nghiệm quá ít, Sinh viên bị dồn vào một một số buổi thí nghiệm do việc thí nghiệm của sinh viên trong một học kỳ là khá lớn.
- Trước đây chỉ cần lớp trưởng đến gặp giáo viên phòng thí nghiệm là sẽ được bố trí nhóm không sợ bị trùng lịch.

Đã có bước cải tiến về nội dung thí nghiệm: các thí nghiệm đều tăng lên thành 1TC là một thách thức, do dung lượng phòng thí nghiệm sẽ khó đáp ứng. Hãy thử làm phép tính

Số lượng SV được đáp ứng thí nghiệm trong phòng thí nghiệm với quy mô 20 SV

Số lượng SV có thể đáp ứng = 12 tuần x 4 tiết/buổi x 6 buổi /15 tiết x 20sv = 384 SV

Với dung lượng khoảng 400SV một phòng thí nghiệm dẫn đến mỗi học phần cần phải có phòng thí nghiệm riêng, tuy nhiên thực trạng hiện nay khá nhiều học phần cùng chung một phòng thí nghiệm, cũng như các bàn thí nghiệm chung thiết bị.

Xét về mặt dung lượng phòng thí nghiệm là bất cập đối với Viện Điện từ đó cho thấy chủ trương đầu tư cho các phân thí nghiệm cơ sở cốt lõi ngày là việc cần làm ngay. Bên cạnh đó phòng thí nghiệm các HP chuyên ngành có thể không có quy mô lớn như vậy tuy nhiên phải được thực hiện.

Biện pháp để giảm bàn thí nghiệm phải được tính toán kỹ lưỡng như và xây dựng cẩn thận để nhóm thí nghiệm có thể quay vòng thí nghiệm

## 2. PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO- bàn luận

Một số đề xuất cải tiến chương trình đào tạo đề xuất

Về khung chương trình đào tạo nên giảm bớt phần tự chọn tự do mà nên tập trung phát triển chuyên môn nghề nghiệp.

Nên mở thêm nhưng HP đào tạo kỹ năng nằm ngoài chương trình đào tạo nhằm cấp chứng chỉ kỹ năng có thể tham khảo một số chứng chỉ nghề để hội nhập quốc tế: chẳng hạn như kỹ năng vẽ mạch in, kỹ năng vẽ kỹ thuật, chứng chỉ về hệ thống smartgrid, rò le bảo vệ của các hãng...., nhưng mở vào theo đăng ký, cũng có thể mở dưới hình thức câu lạc bộ để đào tạo kỹ năng cũng như câu lạc bộ theo chuyên môn

Cần phải được phổ biến rộng rãi cho sinh viên, tuyên truyền về nghề nghiệp chứ không đơn thuần là bằng cấp.

Đề xuất về quản lý liên quan đến việc giới hạn số tín chỉ học tập của sinh viên cần được tính toán kỹ hơn. Chẳng hạn việc hạn chế số TC đăng ký học tập của SV khi nợ tiếng Anh xuống 14TC ngang bằng mức cảnh cáo 2 như vậy là quá nhiều do về mặt chương trình thời lượng chỉ tính có 6TC ngoài ngữ trong khung chương trình đào tạo

## 2. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY CÁCH THỨC TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Thực chất của việc tổ chức đánh giá học phần tín chỉ hoàn toàn như đối với đánh giá một môn học trong cách đào tạo niên chế.

Tuy nhiên do đặc thù tín chỉ, việc cấp thi của sinh viên không có cùng với đặc thù ngành đào tạo của Việt Nam có một số ý kiến cho rằng vẫn cần cấm thi sinh viên là không tiến bộ.

Nên tận dụng các khoa học công nghệ để quản lý sinh viên bằng hình thức làm bài tập, kiểm soát tư cách của SV.

Có nên chăng nhà trường nên tạo cho mỗi một cán bộ nên lập một cơ sở dữ liệu để chia sẻ tài liệu học tập cho sinh viên, đồng thời một bộ câu hỏi điểm kiểm tra SV trên mạng, tuy nhiên vẫn có thể xảy ra tình trạng sinh viên làm bài hộ, kết hợp với thi giữa kỳ.

Cuộc họp nhất trí với các kiến nghị trên và đề nghị Ban lãnh đạo Viện viết bài và tham gia tham luận cho Hội thảo đào tạo tín chỉ.

Thư ký cuộc họp

ThS. Đặng Chí Dũng